

Bản án số: 211/2017/HSST.
Ngày 24-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Ngọc Diệp
2. Bà Phạm Tú Nhi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thắng Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Văn phòng khu phố N1, phường A, thị xã K, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 222/2017/HSST ngày 28 tháng 7 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 219/2017/HSST-QĐ ngày 09/8/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H, sinh năm 1989 tại tỉnh Phú Yên; thường trú: Khu phố 2, thị trấn V, huyện H, tỉnh Phú Yên; chỗ ở: 86 đường số 4, khu phố 3, phường X, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Nh, sinh năm 1956 và con bà Nguyễn Thị H (đã chết); bị cáo có 04 anh chị ruột, lớn sinh năm 1979, nhỏ sinh năm 1983; có vợ Nguyễn Thị D, sinh năm 1988 và có 01 con sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 15/4/2017, có mặt.

Nguyên đơn dân sự: Liên hiệp hợp tác xã M Thành phố Hồ Chí Minh; trụ sở: Đường H, phường L, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện cho nguyên đơn dân sự ông Lê Nguyên T, sinh năm: 1978; thường trú: Đường L, Phường 17, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh, theo văn bản ủy quyền số 41 ngày 15/4/2017, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Lê Xuân H, sinh năm 1982; thường trú: Thôn 10, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; hiện đang bị tạm giam tại Đội Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an thị xã Dĩ An trong một vụ án khác, vắng mặt;

2. Phan Thanh L, sinh năm 1975; thường trú: Lô E, cư xá Đ, phường 27, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt;

3. Dương Thị Thủy E, sinh năm 1980; thường trú: Thôn N, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở: Khu phố Đ2, phường A, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Bùi Thế L, sinh năm 1981; thường trú: Đường L, Phường 12, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt;

2. Nguyễn Diệp Hoàng V, sinh năm 1967; thường trú: Đường L, xã Đ huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt;

3. Lê Nguyễn Trung Th, sinh năm 1982; thường trú: Đường Th, Phường 16, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt;

4. Đào D, sinh năm 1981; thường trú: Đường D, khu phố 2, phường B, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt;

5. Nguyễn Chánh S, sinh năm 1990; thường trú: Tổ 10, khu phố 4, phường A, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt;

6. Vũ Quyết Th, sinh năm 1984; thường trú: Đội 4 thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định; chỗ ở: Khu phố A, phường C, thị xã A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt;

7. Hà Thị Ngọc X, sinh năm 1979; thường trú: Đường 106, phường A, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Phường T, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt;

8. Huỳnh Thanh H, sinh năm 1963; thường trú: Đường T, Phường 11, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt;

9. Trần Vũ T, sinh năm 1981; thường trú: Xã H, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt;

10. Nguyễn Minh L, sinh năm 1986; thường trú: Đường Phạm Văn C, Phường 7, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt;

11. Hồ Nguyễn Duy Kh, sinh năm 1973; thường trú: Đường 367, ấp L xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt;

12. Trương Công Ch, sinh năm 1972; thường trú: Số 36 Cây C, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt;

13. Nguyễn Trung H, sinh năm 1984; thường trú: Số 5/78, phường 7, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh H là nhân viên phụ trách kho hàng Trung tâm phân phối Sài Gòn Coop (do Liên hiệp hợp tác xã M Thành phố Hồ Chí Minh quản lý) có địa chỉ đường số 02 khu Công nghiệp T, thị xã K, tỉnh Bình Dương. Khi làm ở đây H được Lê Xuân H1 là lái xe ô tô biển số 51C-598.33, Cao Khánh Tr lái xe ô tô 51C - 215.09 (H1 và Tr là tài xế của công ty Phan T hợp đồng chở hàng cho Trung tâm phân phối Sài Gòn Coop) gợi ý khi H1, Tr đến chở hàng H lấy thêm hàng dư ra so với hóa đơn giao hàng để bán lấy tiền.

Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 06/4/2017, Lê Xuân H1 đến chở hàng, ngoài hàng hóa xuất theo hóa đơn, H lợi dụng lực lượng bảo vệ nội bộ chưa kiểm tra hàng hóa xuất theo hóa đơn mà H lấy từ trong kho hàng ra, H lấy thêm 10 thùng khăn bên trong có 480 khăn lông 100% cotton, dệt kiểu Jacquard, màu xanh nhạt được in hình bông tuyết và logo Clear đây là hàng khuyến mãi xếp lên phía trong thùng xe, sau đó H lấy các mặt hàng được xuất trong hóa đơn xếp lên sau. Số khăn trên H1 mang bán và đưa cho H 3.000.000đồng.

Lúc 12 giờ 30 phút ngày 13/4/2017, cũng theo cách thức như trên khi Cao Khánh Tr đến chở hàng, ngoài hàng hóa xuất theo hóa đơn, H lấy thêm 20 thùng nước giặt nhãn hiệu Ariel (01 thùng 04 chai, tổng 80 chai) xếp lên xe để Tr điều khiển xe mang đi bán. Số nước giặt trên Tr mang bán nhưng chưa đưa tiền cho H.

Ngày 15/4/2017, Trung tâm phân phối Sài Gòn Coop kiểm tra kho hàng xác định thiếu 20 thùng nước giặt nhãn hiệu Ariel so với phiếu xuất và làm việc với H. Đến 18 giờ cùng ngày H đến đồn Công an khu công nghiệp T đầu thú hành vi chiếm đoạt vào ngày 06 và 13/4/2017.

Kết luận định giá tài sản số 90 ngày 04/5/2017, số 160 ngày 27/6/2017 Hội đồng định giá tài sản thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương kết luận: 80 chai nước giặt hiệu Ariel đậm đặc giữ màu, loại 2,7 lít/chai có trị giá 13.143.218đồng; 480 khăn lông 100% cotton, dệt kiểu Jacquard, màu xanh nhạt được in hình bông tuyết và logo Clear trị giá 19.200.000đồng, tổng trị giá 32.343.218đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Liên hiệp hợp tác xã M Thành phố Hồ Chí Minh đã được gia đình Nguyễn Thanh H bồi thường trị giá 80 chai nước giặt hiệu Ariel 13.200.000đồng. Riêng 480 khăn lông 100% cotton, dệt kiểu Jacquard, màu xanh nhạt được in hình bông tuyết và logo Clear trị giá 19.200.000đồng, Liên hiệp hợp tác xã M Thành phố Hồ Chí Minh không yêu cầu bồi thường.

Quá trình điều tra không làm việc được với Cao Khánh Tr, xác minh giấy phép lái xe hạng B1, B2 của Tr là giả, chứng minh nhân dân có dấu hiệu sửa chữa. Đối với Lê Xuân H1 không thừa nhận trong việc cùng với Nguyễn Thanh H chiếm đoạt 480 khăn vào ngày 06/4/2017, do chưa đủ chứng cứ chứng minh việc H1 cùng H tham gia chiếm đoạt tài sản. Công an thị xã Dĩ An tách xác minh xử lý sau.

Cáo trạng số 225/QĐ/KSĐT ngày 27/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo

trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 Điều 138; Điểm b, p Khoản 1, 2 Điều 46, Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo H từ 08 đến 10 tháng tù.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo Nguyễn Thanh H nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận việc mình làm, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, nguyên đơn dân sự không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh H thừa nhận thời điểm quản lý kho hàng tại Trung tâm phân phối Sài Gòn Coop khu công nghiệp T thị xã K, tỉnh Bình Dương của Liên hiệp hợp tác xã M Thành phố Hồ Chí Minh, khi các tài xế đến nhận hàng chở đi giao, H lợi dụng lực lượng bảo vệ nội bộ chưa kiểm tra hàng hóa xuất theo hóa đơn, H đã lấy số lượng hàng dư ra và không điền vào hóa đơn xuất hàng để chiếm đoạt khăn lông, nước giặt vào các ngày 06 và 13/4/2017, tổng trị giá chiếm đoạt 32.343.218 đồng.

Tại Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Như vậy, với việc lén lút chiếm đoạt tài sản gồm khăn lông, nước giặt Ariel có trị giá 32.343.218 đồng vào các ngày 06 và 13/4/2017. Hành vi trên của bị cáo H là hành vi của tội Trộm cắp tài sản được quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 225/QĐ-KSĐT ngày 27/7/2017 của Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên ngày hôm nay đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Nguyễn Thanh H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của Trung tâm phân phối Sài Gòn Coop được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo H mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ tội phạm bị cáo đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 06/4/2017 bị cáo H chiếm đoạt tài sản có giá trị 19.200.000đồng; ngày 13/4/2017 bị cáo chiếm đoạt tài sản có giá trị 13.143.218 đồng thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần, quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã ra đầu thú; đại diện nguyên đơn dân sự xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Tình tiết trên được quy định tại Điểm b, p Khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân tốt, thể hiện ở việc có nghề nghiệp ổn định, bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[4] Đối với Cao Khánh Tr, Lê Xuân H1 bị cáo H khai cùng với H thực hiện việc chiếm đoạt tài sản. Tuy nhiên không làm việc được với Tr, giấy tờ thu giữ từ Tr có dấu hiệu giả mạo, đối với H1 không thừa nhận trong việc cùng với H chiếm đoạt. Công an thị xã Dĩ An tách xác minh xử lý sau là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trung tâm phân phối Sài Gòn Coop đã được bồi thường 13.200.000 đồng, số tiền 19.200.000đồng tài sản thiệt hại gồm 480 khăn lông 100% cotton, dệt kiểu Jacquard, màu xanh nhạt được in hình bông tuyết và logo Clear Trung tâm không yêu cầu bồi thường. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo H cũng như trách nhiệm dân sự. Xét quan điểm trên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo H phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm b, p Khoản 1, 2 Điều 46, Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 10 (mười) tháng tù thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/4/2017.

2. Về án phí: Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Nguyễn Thanh H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, nguyên đơn dân sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (01)
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại giam CA tỉnh Bình Dương (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND nơi bị cáo cư trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT,HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Linh